

Số: 51 /QĐ-TVQ

Tân Bình, ngày 01 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh
Năm học 2023 - 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 58/2011/BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ số 43/2019/QH14 của Quốc hội ngày 14 tháng 6 năm 2019 về Luật giáo dục 2019;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của UBND Quận Tân Bình về việc thành lập Trường Trung học cơ sở Trần Văn Quang quận Tân Bình;

Theo đề nghị của Phó Hiệu trưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2023 - 2024;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban lãnh đạo, các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THCS Trần Văn Quang có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Kim Thúy





QUY CHẾ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 51 /QĐ-TVQ ngày 01 tháng 9 năm 2023
của Hiệu trưởng trường THCS Trần Văn Quang)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức các bài kiểm tra, đánh giá tại lớp, kiểm tra tập trung tại trường THCS Trần Văn Quang, bao gồm: chuẩn bị cho kỳ kiểm tra; công tác ra đề kiểm tra, đánh giá; coi kiểm tra, đánh giá; chấm và chấm phúc khảo kiểm tra, đánh giá; nhập điểm, quản lý điểm; kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm.

2. Đối tượng thực hiện quy chế này là toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THCS Trần Văn Quang, quận Tân Bình và các giáo viên khác tham gia giảng dạy có thời hạn tại nhà trường.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Quy chế nhằm áp dụng thống nhất các quy định về tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh của cán bộ, giáo viên trong trường. Tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và Ban lãnh đạo trong việc quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn.

2. Kiểm tra tại lớp nhằm thực hiện Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

3. Kiểm tra tập trung nhằm mục đích:

3.1. Đảm bảo tính công bằng trong việc đánh giá năng lực học tập của học sinh.

3.2. Kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức dạy học và giáo dục của nhà trường, qua đó đánh giá đúng thực chất năng lực, trình độ của mỗi học sinh và hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tại lớp và các đợt kiểm tra, đánh giá tập trung phải đảm bảo yêu cầu: nghiêm túc, an toàn, công bằng, chính xác, đánh giá đúng trình độ học sinh, phản ánh đúng chất lượng giảng dạy của giáo viên.

5. Quy chế là cơ sở để Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý việc giảng dạy và đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, giáo viên, qua đó điều chỉnh công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của lãnh đạo nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên bộ môn.

Điều 3. Căn cứ để xây dựng quy chế

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT.

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Các chỉ thị, thông tư, hướng dẫn, kế hoạch hoạt động năm học của ngành và tình hình thực tế của nhà trường.

CHƯƠNG II CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

Điều 4. Ngày kiểm tra, môn kiểm tra

Căn cứ vào kế hoạch giảng dạy, giáo viên bộ môn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên và giữa kỳ.

Căn cứ công văn chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo, căn cứ kế hoạch năm học, Hiệu trưởng nhà trường ấn định thời gian, môn kiểm tra và hình thức kiểm tra, đánh giá trong các đợt kiểm tra tập trung từ đầu năm học. Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh thời gian hoặc hình thức kiểm tra của môn học do tình hình thực tế, tình hình dịch bệnh, ... thì Hiệu trưởng sẽ quyết định và ra văn bản hướng dẫn cụ thể.

Điều 5. Thành lập Hội đồng kiểm tra

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong hội đồng. Thành viên hội đồng gồm: Chủ tịch hội đồng, các Phó chủ tịch hội đồng và các thành viên phụ trách công việc trong các kỳ kiểm tra, đánh giá tập trung. Cụ thể:

1. Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm chung về:
 - Ban hành quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá tập trung.
 - Phân công nhân sự thực hiện nhiệm vụ trong các kỳ kiểm tra, đánh giá tập trung.
 - Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Là các Phó Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm về:
 - Duyệt lịch kiểm tra, đánh giá tập trung.
 - Bố trí các phòng kiểm tra.
 - Điều hành bộ phận bảo vệ đảm bảo an ninh trật tự cho các kỳ kiểm tra, đánh giá tập trung.
 - Điều hành bộ phận giám thị thông báo đến học sinh về lịch kiểm tra, đánh giá; thực hiện hiệu lệnh trong các buổi kiểm tra.
 - Điều hành bộ phận phục vụ đảm bảo vệ sinh các phòng học.
 - Điều hành bộ phận y tế.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về lịch kiểm tra, đánh giá phù hợp với quy định chuyên môn và kế hoạch năm học của trường.

- Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức, điều hành và xử lý tình huống trong các buổi kiểm tra, đánh giá.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế coi kiểm tra, đánh giá của giáo viên, xử lý học sinh vi phạm quy chế kiểm tra.

- Điều hành thực hiện kế hoạch tổ chức các kỳ kiểm tra, đánh giá tập trung ở tất cả các khâu chuyên môn: duyệt đề kiểm tra, tổ chức in sao, bảo mật, phân phối đề kiểm tra tập trung, phân công coi chấm kiểm tra và trả sửa bài kiểm tra, đánh giá; tổ chức chấm phúc khảo; tổ chức kiểm tra, đánh giá bổ sung; quản lý điểm số theo đúng quy định.

3. Thành viên Hội đồng:

3.1. Người điều hành: Là Phó Hiệu trưởng: Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức, điều hành và xử lý tình huống buổi kiểm tra, đánh giá mà mình phụ trách.

3.2. Thư ký Hội đồng, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ phó chuyên môn được Hiệu trưởng phân công chịu trách nhiệm giúp Phó Hiệu trưởng trong kỳ kiểm tra, đánh giá tập trung: Cất phách, đánh mã, chuẩn bị hồ sơ phòng kiểm tra,...

3.3. Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn: Chịu trách nhiệm thống nhất ma trận đề, nội dung ôn tập theo đúng hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo cho tất cả các bài kiểm tra, đánh giá; Chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung đề, ma trận đề kiểm tra, đánh giá; hướng dẫn chấm phù hợp với ma trận đã thống nhất và bảo mật đề kiểm tra, đánh giá.

3.4. Giáo viên bộ môn: Chịu trách nhiệm ra đề kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn chấm theo ma trận thống nhất của nhóm chuyên môn; đảm bảo tính bảo mật, tính chính xác của đề kiểm tra, đánh giá tại lớp; đề kiểm tra, đánh giá tập trung.

3.5. Giáo viên coi kiểm tra tập trung: Nắm vững nghiệp vụ, thái độ coi kiểm tra nghiêm túc, đúng giờ, đúng buổi phân công.

3.6. Giáo viên chấm bài kiểm tra tập trung: Tham gia họp thống nhất hướng dẫn chấm; ký nhận, trả bài kiểm tra, đánh giá; nắm vững quy định về quy trình, cách chấm, cách làm tròn điểm.

3.7. Học vụ: Chịu trách nhiệm chuẩn bị giấy làm bài, giấy nháp, hồ sơ phòng thi và các văn phòng phẩm khác phục vụ cho kỳ kiểm tra, đánh giá tập trung.

3.8. Bộ phận in sao đề kiểm tra: Chịu trách nhiệm in sao và bảo mật đề kiểm tra đã được Phó Hiệu trưởng duyệt.

Điều 6. Xử lý các tình huống phát sinh ngoài quy chế

Hiệu trưởng triệu tập các thành viên liên quan, chỉ đạo xử lý các tình huống phát sinh ngoài quy chế.

CHƯƠNG III

CÔNG TÁC RA ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Điều 7. Về thời gian kiểm tra, đánh giá định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ)

- Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ 1.
- Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ 1.
- Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ 2.
- Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ 2.

Điều 8. Đề kiểm tra, đánh giá

1. Yêu cầu của đề kiểm tra, đánh giá:

1.1. Đề kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn chấm phải đảm bảo về mặt hình thức theo mẫu chung của nhà trường đối với hai dạng: làm trực tiếp trên giấy có in sẵn đề và làm trên giấy riêng. Đề kiểm tra, đánh giá có từ hai câu trở lên phải ghi rõ điểm từng câu.

1.2. Nội dung đề kiểm tra, đánh giá nằm trong chương trình trung học cơ sở hiện hành và đúng theo ma trận đề đã được nhóm chuyên môn thống nhất. Phải có tính phân hóa; đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng hướng tới việc phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đối với các bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ trên 45 phút cần đảm bảo 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) của mỗi loại câu hỏi/bài tập; xây dựng nội dung đề kiểm tra, đánh giá bao quát, thực tiễn tiếp cận đánh giá năng lực học sinh. Tăng dần các dạng câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

1.3. Các loại bài kiểm tra, đánh giá trong năm học của các môn học (kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ), cần có kế hoạch thực hiện vừa đủ số cột bài kiểm tra, đánh giá theo quy định của từng môn. Không kiểm tra, đánh giá liên tục, thường xuyên và không tăng số lượng bài kiểm tra quá mức quy định để tránh gây áp lực học tập căng thẳng cho học sinh. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra, đánh giá cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

1.4. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra, đánh giá được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

1.5. Không ra lại các câu hỏi đã ra trong các bài kiểm tra, đánh giá trước đó hoặc các nội dung kiểm tra, đánh giá giống đề kiểm tra, đánh giá của các năm học trước.

1.6. Giáo viên chịu trách nhiệm bảo mật các đề kiểm tra, đánh giá.

1.7. Tất cả các đề kiểm tra, đánh giá các tổ chuyên môn và giáo viên đều phải lưu lại bổ sung vào ngân hàng đề.

2. Đối với môn Thể dục (Giáo dục thể chất): Khối lượng vận động phải căn cứ vào thể trạng của từng học sinh, không để học sinh vận động quá sức.

3. Đối với bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: Mỗi giáo viên bộ môn thực hiện 1 đề kiểm tra đề nghị sau khi đã thống nhất về mặt cấu trúc, nội dung chương trình, ma trận đề (có ghi rõ vào biên bản họp nhóm). Đề kiểm tra, đánh giá được soạn trên máy tính với 3 tập tin: 1 tập tin đề, 1 tập tin ma trận đề và 1 tập tin hướng dẫn chấm. Gửi 3 tập tin này cho Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn trước ngày kiểm tra ít nhất 9 ngày. Sau đó, Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra và gửi về Ban lãnh đạo trước ngày kiểm tra ít nhất 7 ngày. Đối với đề kiểm tra, đánh giá thường xuyên giáo viên không thực hiện ma trận đề.

4. Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập

4.1. Thực hiện theo quy định tại Điều 14, Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (đối với học sinh khối 9); Điều 11 của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (đối với học sinh khối 6, 7 và 8).

4.2. Được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về đề kiểm tra và kết quả học tập so với học sinh bình thường.

4.3. Những môn học mà học sinh khuyết tật nặng (có đơn xin miễn) không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học hoặc môn học được miễn.

Điều 9. Nội dung, hình thức đề kiểm tra, đánh giá

1. Hai tuần trước khi tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ, nhóm trưởng chuyên môn họp nhóm và thống nhất nội dung, ma trận và hình thức đề kiểm tra.

2. Giáo viên bộ môn có trách nhiệm thông báo thời gian, nội dung kiểm tra, đánh giá cho học sinh trước 1 tuần.

3. Giáo viên bộ môn căn cứ vào ma trận đề để ra đề nhằm đảm bảo đủ các mức độ nhận thức, không ra đề quá khó, đánh đố học sinh. Riêng đối với đề kiểm tra, đánh giá tập trung giáo viên ra đề theo hình thức quy định của trường.

4. Kiến thức, kỹ năng trong kiểm tra, đánh giá định kỳ thì bài kiểm tra, đánh giá phải nằm trong các mức độ của “Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông” của Bộ GD&ĐT năm 2009 và nội dung được điều chỉnh bởi công văn 3280/BGDĐT-GDTrH năm 2020 (đối với khối 9). Ngữ liệu sử dụng trong bài kiểm tra đánh giá phải phục vụ cho chuẩn kiến thức kỹ năng (yêu cầu cần đạt) của bài kiểm tra, đánh giá định kỳ.

5. Nội dung kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện từ tuần đầu học kỳ đến tuần thực hiện bài kiểm tra, đánh giá định kỳ của học kỳ đó. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ phải đảm bảo kiểm tra theo diện rộng (ở mức độ nhận biết, và thông hiểu) của kiến thức và kỹ năng, đồng thời phải đảm bảo mức độ sâu, phân hóa (ở mức độ nhận thức vận dụng và vận dụng cao).

6. Kiểm tra, đánh giá định kỳ bằng hình thức dự án học tập hoặc bài thực hành được thực hiện trong kế hoạch kiểm tra, đánh giá của giáo viên được Ban lãnh đạo nhà trường duyệt, được quy định trong quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

7. Giáo viên sử dụng kết quả đánh giá các dự án học tập hoặc bài thực hành quy đổi thành điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ phải đảm bảo các quy định sau:

7.1. Các dự án học tập, bài thực hành được tổ chức thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng của môn học.

7.2. Các dự án học tập và bài thực hành phải có đầy đủ tiêu chí đánh giá: Quá trình tiếp nhận nhiệm vụ, quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, kết quả đánh giá giữa học sinh với nhau và kết quả đánh giá của giáo viên với học sinh, ... Các tiêu chí được công bố cho học sinh trước khi thực hiện dự án học tập hoặc bài thực hành.

7.3. Điểm số các dự án học tập, bài thực hành phải được quy đổi về thang điểm 10.

8. Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: Phó Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở tham khảo ý kiến của nhóm chuyên môn ngay từ đầu năm học và theo chỉ đạo bộ môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình. Lưu ý:

8.1. Đối với bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

8.2. Đối với bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ hoặc bài kiểm tra cuối kỳ (các môn trường ra đề):

- Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ hoặc bài kiểm tra cuối kỳ được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định.

- Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ hoặc bài kiểm tra cuối kỳ được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ hoặc bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính (hệ thống phần mềm) từ 45 phút đến 90 phút. Đề kiểm tra, đánh giá được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

- Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

8.3. Đối với đề kiểm tra, đánh giá lại: Nội dung, cấu trúc và hình thức tương tự đề kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II của năm học đó.

Điều 10. Người ra đề kiểm tra, chọn đề kiểm tra

1. Đối với bài kiểm tra, đánh giá tại lớp: Giáo viên bộ môn là người có trách nhiệm ra đề theo quy định chung thống nhất của nhóm chuyên môn. Đề phải có hướng dẫn chấm và được lưu trong hồ sơ chuyên môn.

2. Đối với các bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ (các môn trường ra đề): Ra đề và chọn đề theo các bước sau:

- Giáo viên bộ môn ra đề (theo phân công ra đề của nhóm chuyên môn). Gửi đề qua Email của Phó Hiệu trưởng theo thời gian quy định.

- Sau khi tham khảo ý kiến của nhóm trưởng chuyên môn, Phó Hiệu trưởng duyệt và chọn ra 2 đề (1 đề chính thức và 1 đề dự bị). Nhóm trưởng chuyên môn hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung kiến thức của đề và những sai sót trong đề (nếu có).

Điều 11. Về biên soạn đề kiểm tra, đánh giá; xây dựng hướng dẫn chấm; thiết lập ma trận và đặc tả đề kiểm tra, đánh giá; các yêu cầu của câu hỏi về đề kiểm tra, đánh giá.

Thực hiện theo Văn bản hướng dẫn số 3333/GDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở GD&ĐT về biên soạn đề kiểm tra, đánh giá định kỳ và tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ từ năm học 2020 – 2021.

Điều 12. Tổ chức phê duyệt, sửa đổi, in ấn và bảo quản, bảo mật đề kiểm tra

1. Phó Hiệu trưởng sau khi tiếp nhận tập tin đề kiểm tra, đánh giá từ Tổ trưởng chuyên môn tiến hành kiểm tra, thẩm định; sàng lọc, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi (nếu có), thiết lập 2 hoặc 4 mã đề kiểm tra, đánh giá kèm hướng dẫn chấm tương ứng; liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ in ấn, photocopy đề kiểm tra theo số lượng học sinh hiện có trước ngày kiểm tra, đánh giá trong 3 ngày. Đề kiểm tra, đánh giá sau khi in ấn được chia theo sĩ số lớp, được đóng gói và niêm phong theo từng môn và từng khối lớp. Phân công người in ấn và trực tiếp bảo quản đề kiểm tra, đánh giá.

2. Đề kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn chấm của mỗi môn kiểm tra, đánh giá thuộc danh mục tài liệu tối mật theo quy định hiện hành cho đến thời điểm hết giờ làm bài của môn đó.

Điều 13. Xử lý các sự cố bất thường

1. Trường hợp đề kiểm tra, đánh giá tại lớp có sai sót: Giáo viên bộ môn phải điều chỉnh hướng dẫn chấm đảm bảo quyền lợi cho học sinh. Trong trường hợp sai sót nhiều, giáo viên bộ môn báo cáo Phó Hiệu trưởng để tổ chức kiểm tra, đánh giá lại cho học sinh.

2. Trường hợp đề kiểm tra, đánh giá tập trung có sai sót: Nếu phát hiện sai sót của đề kiểm tra, đánh giá trong quá trình in sao hoặc quá trình đang kiểm tra, Phó Hiệu trưởng chuyên môn chỉ đạo xử lý sau đó báo cáo Hiệu trưởng.

3. Trường hợp đề kiểm tra, đánh giá bị lộ: Chỉ có Hiệu trưởng mới có thẩm quyền kết luận về tình huống lộ đề kiểm tra. Khi đề kiểm tra, đánh giá bị lộ, Hiệu trưởng quyết định đình chỉ môn kiểm tra, đánh giá bị lộ đề. Môn bị lộ đề sẽ được kiểm tra, đánh giá vào thời gian thích hợp. Hiệu trưởng trực tiếp xác minh nguyên nhân của tình huống và xử lý theo quy định.

4. Trường hợp bài kiểm tra, đánh giá có 50% học sinh dưới điểm trung bình (trừ bài kiểm tra, đánh giá học kỳ): Giáo viên bộ môn báo cáo Phó Hiệu trưởng. Phó Hiệu trưởng sẽ tổ chức cho kiểm tra, đánh giá lại. Điểm bài kiểm tra, đánh giá của học sinh là điểm cao nhất trong 2 lần kiểm tra, đánh giá để đảm bảo quyền lợi học sinh.

CHƯƠNG IV

CÔNG TÁC COI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Điều 14. Tổ chức kiểm tra, đánh giá trong nhà trường

1. Đối với bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Giáo viên bộ môn tổ chức kiểm tra, đánh giá trên lớp theo kế hoạch giảng dạy sau khi đã thống nhất trong nhóm; kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình giảng dạy.

2. Đối với bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ

Tổ chức kiểm tra, đánh giá tập trung ở 3 bộ môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh.

3. Đối với bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Tổ chức kiểm tra, đánh giá tập trung theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT.

4. Giáo viên coi kiểm tra, đánh giá

4.1. Có mặt tại trường đúng thời gian quy định, tiếp nhận phân công lớp coi kiểm tra và nhận bì đề kiểm tra, đánh giá từ Phó Hiệu trưởng và về phòng coi kiểm tra để làm nhiệm vụ. Chỉ phát đề kiểm tra khi có hiệu lệnh; Lưu ý: Nếu có hai mã đề, giáo viên coi kiểm tra phát hai mã đề xen kẽ, hai học sinh ngồi cùng một bàn có hai mã đề khác nhau.

4.2. Coi kiểm tra nghiêm túc, đúng quy chế coi thi hiện hành; nhắc nhở, ngăn ngừa học sinh vi phạm quy chế. Khi có hiệu lệnh thu bài, giáo viên coi kiểm tra yêu cầu học sinh ngưng làm bài và tiến hành thu bài; nộp bài và ký tên xác nhận tại phòng Phó Hiệu trưởng nhà trường.

4.3. Ghi rõ "*Kiểm tra môn*" và ký xác nhận vào sổ ghi đầu bài tại lớp được phân công coi kiểm tra.

5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có tình huống bất thường, giáo viên thông báo ngay cho lãnh đạo trực buổi kiểm tra, đánh giá biết để xử lý.

6. Giáo viên làm công tác văn phòng: Chịu sự chỉ đạo và phân công trực tiếp của lãnh đạo Hội đồng coi kiểm tra, đánh giá.

7. Lãnh đạo phụ trách buổi kiểm tra, đánh giá: Điều hành và chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc của Hội đồng trong suốt buổi kiểm tra: Quy định phương án đánh số báo danh, phân công giáo viên coi, giao đề, nhận bài kiểm tra, đánh giá sau khi hết giờ làm bài, xử lý các vấn đề xảy ra theo đúng quy chế.

8. Nhân viên Y tế: có mặt thường xuyên trong suốt buổi kiểm tra, đánh giá tại phòng Y tế của trường để xử lý các trường hợp đau ốm đột xuất.

CHƯƠNG V

CHẤM KIỂM TRA VÀ PHÚC KHẢO

Điều 15. Công tác làm phách, ráp phách bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

1. Công tác làm mật mã, cắt phách:

- Đảm bảo tính bảo mật. Thực hiện ngay sau khi kết thúc giờ kiểm tra, đánh giá dưới sự điều hành của Phó Hiệu trưởng.

- Phần đầu phách được Phó Hiệu trưởng bảo quản đúng quy định.

- Phần thân các bài kiểm tra, đánh giá được bàn giao cho giáo viên chấm theo phân công của nhà trường (thực hiện biên bản ký nhận, trả bài kiểm tra).

Điều 16. Chấm, trả bài kiểm tra đánh giá, ghi điểm

1. Chấm bài:

- Giáo viên bộ môn nhận bài chấm từ Phó Hiệu trưởng nhà trường; tiến hành họp nhóm thống nhất hướng dẫn chấm chi tiết trước khi chấm (ghi biên họp vào sổ họp nhóm). Bài được phân chấm chéo theo đơn vị lớp: Giáo viên không chấm bài lớp dạy chính khóa.

- Bài kiểm tra chấm theo thang điểm 10, làm tròn lấy một chữ số phần thập phân (*Ví dụ: 7,25 thành 7,3; 8,75 thành 8,8; ...*). Điểm thành phần tối thiểu là 0,25 điểm (riêng môn Tiếng Anh là 0,2 điểm).

- Sử dụng bút mực màu đỏ để chấm bài. Giáo viên chấm bài đúng biểu điểm của hướng dẫn chấm, gạch chéo tất cả những phần giấy trắng còn thừa, ghi điểm toàn bài vào ô quy định của tờ bài làm, ghi điểm thành phần vào phần lẻ tờ giấy kiểm tra.

Nếu có sự thay đổi điểm thì gạch chéo điểm đã cho và ghi điểm mới bằng cả số và chữ rồi giáo viên chấm ký tên xác nhận việc sửa chữa.

- Giáo viên cho điểm khách quan, công khai, có chú ý đến việc động viên sự cố gắng của học sinh. Khi học sinh có thắc mắc về điểm số phải giải thích rõ ràng; Giáo viên phải ghi nhận xét vào bài làm để nhắc nhở, động viên học sinh.

2. Trả bài kiểm tra, đánh giá:

2.1. Bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên; kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm chấm theo Hướng dẫn chấm đã thống nhất. Bài kiểm tra, đánh giá phải được chấm, trả, sửa chính xác, đúng thời gian quy định (chậm nhất 10 ngày tính từ ngày kiểm tra, đánh giá) được thể hiện qua sổ ghi đầu bài và sổ kế hoạch giảng dạy của giáo viên. Học sinh lưu giữ bài kiểm tra, đánh giá của mình.

2.2. Bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ:

2.2.1. Giáo viên chấm phải dự họp thống nhất đáp án ngay sau buổi kiểm tra, đánh giá. Biên bản họp nhóm thống nhất hướng dẫn chấm phải thực hiện đúng theo Hướng dẫn chấm của Phòng Giáo dục và Đào tạo, có chữ ký của Phó Hiệu trưởng phụ trách bộ môn.

2.2.2. Giáo viên ký tên, khóa bài.

2.2.3. Nếu bài kiểm tra có điều chỉnh điểm: Gạch điểm sai, ghi lại điểm đúng, giáo viên sửa điểm ký tên và ghi họ tên.

2.2.4. Khi trả bài kiểm tra, đánh giá: Phải xếp theo đúng thứ tự để tránh xếp nhầm phách. Bài kiểm tra, đánh giá có điều chỉnh điểm thì xếp lên phía trên cùng của xấp bài kiểm tra, đánh giá.

3. Bài kiểm tra, đánh giá lại:

Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên chấm 02 vòng độc lập.

4. Ghi điểm:

4.1. Ghi điểm rõ ràng (Ví dụ: Bảy điểm thì ghi 7,0; Tám điểm rưỡi thì ghi 8,5).

4.2. Sau khi trả bài kiểm tra, đánh giá cho học sinh, nếu học sinh có thắc mắc về điểm số, giáo viên phải xem xét, giải thích rõ ràng và điều chỉnh điểm số (nếu có) đúng quy định.

4.3. Giáo viên ghi điểm vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh và nhập điểm vào phần mềm Vietshool theo quy định nhập điểm của từng đợt điểm.

4.4. Trường hợp có điều chỉnh điểm số hoặc sai sót về điểm nhập sau khi chương trình Vietshool đã khóa, giáo viên thực hiện giấy đề nghị sửa điểm (theo mẫu) kèm bài kiểm tra, đánh giá của học sinh gửi về phòng Phó Hiệu trưởng để ghi nhận, xem xét và điều chỉnh theo quy định.

5. Công tác nhập điểm, ráp phách:

5.1. Bộ phận nhập điểm tiến hành nhập điểm theo kế hoạch.

5.2. Bộ phận ráp phách thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch. Sau khi ráp phách phải chia bài theo đơn vị lớp, kiểm đếm đủ số lượng học sinh dự kiểm tra, đánh giá sau đó giao bài cho Phó Hiệu trưởng.

5.3. Giáo viên bộ môn nhận bài từ Phó Hiệu trưởng và phát cho học sinh xem khi sửa bài kiểm tra, đánh giá. Sau đó thu lại và nộp về phòng học vụ lưu giữ cho đến khi học sinh ra trường.

Điều 17. Phúc khảo bài kiểm tra, đánh giá

1. Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên chấm phúc khảo bài kiểm tra, đánh giá.
2. Biên bản chấm lại bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ nộp về Ban lãnh đạo trước ngày chỉnh sửa điểm một ngày.
3. Chỉ được sửa chữa, điều chỉnh điểm số khi có sự đồng ý của Ban lãnh đạo.

CHƯƠNG VI**TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 18. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

Ban hành và triển khai Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh quy chế này.

Điều 19. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng

- Tổ chức thảo luận Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhằm điều chỉnh kịp thời để quy chế phù hợp với quy định của cấp trên và thực tiễn tại nhà trường.

- Tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Điều 19. Trách nhiệm của tổ trưởng

- Tổ chức thảo luận Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh đến toàn giáo viên, nhân viên trong tổ nhằm điều chỉnh kịp thời góp ý các nội dung chưa phù hợp để Hiệu trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của cấp trên và thực tiễn tại nhà trường.

- Hướng dẫn giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện nội dung đã được quy định trong quy chế này.

Điều 20. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên và học sinh

- Hướng dẫn học sinh nghiêm túc thực hiện nội dung đã được quy định trong quy chế này.

- Giáo viên, nhân viên và học sinh căn cứ nhiệm vụ được phân công nghiêm túc thực hiện nội dung quy định trong quy chế này.

Điều 21. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, các cá nhân có đóng góp tích cực sẽ được đề nghị khen thưởng; những trường hợp vi phạm Quy chế, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

CHƯƠNG VII**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 22. Điều khoản thi hành**

Quy chế này được thông qua và áp dụng thực hiện từ năm 2023 -2024 thay thế cho các Quy chế kiểm tra, đánh giá trước đây của nhà trường.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc sẽ được trao đổi, thảo luận để bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp và đúng quy định./.